



KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CỦA CƯ DÂN VÙNG VEN BIỂN THỪA THIÊN HUẾ TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

Nguyễn Thị Hoài Phúc *

Đại học Phú Xuân, 28 Nguyễn Tri Phương, Huế, Việt Nam

Tóm tắt. Du lịch là ngành công nghiệp không khói, là “con gà đẻ trứng vàng” với tiềm năng kinh doanh rất lớn. Tiềm năng du lịch biển Việt Nam được nhiều quốc gia thừa nhận và đánh giá cao. Thừa Thiên Huế với phong cảnh hữu tình, những bãi biển đẹp, đường bờ biển trải dài có điều kiện thuận lợi để khai thác và phát triển hoạt động du lịch biển. Khai thác ở khía cạnh văn hóa phi vật thể, tìm hiểu và gắn du lịch với đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng dân cư nơi đây theo hướng bền vững sẽ mang đến những sắc thái riêng rất thú vị cho du khách. Các hoạt động này vừa nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân vừa góp phần bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng.

Từ khóa. du lịch, biển, phát triển bền vững, Thừa Thiên Huế

1. Mở đầu

Theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa X của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, mục tiêu phát triển chiến lược đến năm 2020 là Việt Nam sẽ trở thành quốc gia biển với kinh tế trên biển và ven biển đóng góp khoảng hơn 53 –55 % GDP cả nước¹. Đây là một chiến lược hết sức quan trọng, thể hiện bước chuyển tư duy căn bản, sự thay đổi mạnh mẽ từ tâm thế “đứng trước biển” thành “hướng ra biển” của dân tộc ta trong thời kỳ hội nhập và phát triển hiện nay [8].

Thừa Thiên Huế nằm trong dải duyên hải miền Trung với những tiềm năng và thế mạnh khai thác phát triển kinh tế biển. Tìm hiểu đời sống văn hóa của cộng đồng cư dân ngư nghiệp, đặc biệt là những giá trị văn hóa phi vật thể gồm phong tục tập quán, kiêng kỵ, tín ngưỡng, lễ hội, ẩm thực... trong phát triển du lịch bền vững nhằm nâng cao thu nhập cho người dân và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch của địa phương là điều quan trọng hiện nay.

¹Nghị quyết Trung ương 4 khóa X của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

*Liên hệ: hoaiphuc85@gmail.com

2. Đặc điểm cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế

Là một vùng đất mới sáp nhập vào lãnh thổ Đại Việt, thành phần cư dân Thuận Hóa ban đầu rất phức tạp. Người Việt di cư vào đây chủ yếu từ vùng Thanh Nghệ Tĩnh như Dương Văn An trong *Ô châu cận lục* viết năm 1555 mô tả là “*tiếng nói hơi giống miền Hoan-Ái*” [1]. Trải qua thời gian dài sinh sống và cùng nhau lập nghiệp mưu sinh, những cư dân không đồng nhất thưở đầu ấy đã dần dần hình thành nên một cộng đồng người có những nét giống nhau về văn hóa phong tục, cách ứng xử với môi trường sống tự nhiên, xã hội...

Vùng đất Thừa Thiên Huế nói chung, vùng ven biển Thừa Thiên Huế nói riêng lúc ấy vốn thuộc đất Hóa Châu, là vùng đất phen dậu của đất nước, quang cảnh hoang vu với đồng sâu nước mặn, rừng tràm cộng với lau lách, cỏ dại, nơi sinh sống của nhiều loài thú dữ, là chốn “nước độc rừng thiêng”. Người dân di cư đến đây từ đầu thế kỷ XIV với nhiều hình thức khác nhau. Đó có thể là hình thức di dân tập thể do chiếu của nhà vua ban ra như các cuộc di dân thời Lý – Trần – Lê sơ. Những người hưởng ứng theo chiếu di dân, chấp nhận rời bỏ quê hương đến vùng đất mới sinh cơ lập nghiệp hầu hết đều là dân nghèo, không tìm được kế mưu sinh nơi quê cũ; cũng có những đợt di dân lẻ tẻ hoặc do bất mãn với chế độ đương thời, hoặc là can phạm tội hình nên phải trốn tránh, hoặc tù nhân, tội phạm bị đi đày, cũng có thể chỉ là vì tính thích phiêu lưu muốn đi tìm sự may mắn ở những vùng đất mới đầy hứa hẹn [3].

Những người di cư đã men theo ven biển miền Trung và đã bắt gặp vùng biển khơi, đầm phá phong phú, mênh mông là sông nước nên đã dừng chân định làng lập ấp, lập kế sinh nhai. Nhìn xung quanh, phía Đông và Đông Nam nhìn ra đại dương mênh mông, ngày đêm sóng vỗ, phía Tây và Tây Nam là vùng đầm phá bao la chạy đến tận chân dãy Trường Sơn. Khi Lê Quý Đôn đến vùng đất này cũng ngậm ngùi sừng sốt “... *trên thì núi, giữa thì đầm phá, dưới thì biển... đường thủy đường bộ đều thông, phía tây có hồ lớn rộng ước nghìn khoảnh, phía bắc có núi cao, phía nam có rừng chắn, phía Đông tới biển cả, mênh mông, bát ngát, thuyền buồm rong ruổi ngàn dặm...*” [2, Tr.33]. Đó cũng chính là môi sinh của hàng ngàn hộ dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế từ xưa đến nay.

Trong lịch sử, dải đất miền Trung với bờ biển trải dài tạo cho người ta những tư duy phát triển hướng ngoại ra biển khơi với nhiều tiềm năng. Tuy nhiên, tâm lý miệt thị dân sông nước của cư dân nông nghiệp, coi họ là những người “sống vô gia cư, chết vô địa táng” góp phần tạo nên những trở ngại cho sự hình thành những cộng đồng cư dân ven biển và quan trọng hơn cả là cảm thấy “sợ” khi phải đối mặt với biển [7].

Vượt qua những khó khăn, thách thức ấy, những người dân đến đây khai hoang lập ấp đã nhanh chóng hòa đồng, hội nhập, nhẫn nại và chịu khó mưu sinh với nghề chài lưới, “ra khơi vào lộng”... Một đời sống văn hóa tinh thần phong phú với lối sống phóng khoáng, ít câu

nệ những lễ giáo, đạo đức theo khuôn mẫu Nho giáo đã hình thành. Qua thời gian, những cộng đồng cư dân ngư nghiệp với những bản sắc văn hóa rất đặc trưng đã xuất hiện nơi đây.

3. Khai thác các giá trị văn hóa phi vật thể của cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế phục phát triển du lịch bền vững

3.1. Trong hơn 10 năm trở lại đây, phát triển bền vững trở thành một khái niệm phổ thông. Nói tới phát triển kinh tế xã hội, phát triển quốc gia hay phát triển vùng miền, địa phương đều được hiểu theo nghĩa phát triển bền vững. Phát triển bền vững là hướng đi mà Hội đồng Liên Hiệp Quốc, chính phủ các quốc gia, các đoàn thể và tổ chức phi chính phủ cùng nhân dân toàn thế giới ủng hộ và hướng đến. Các nước giàu cũng như những nước đang phát triển đều chú trọng phát triển bền vững, soạn thảo các chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội theo hướng và trong tinh thần của sự phát triển bền vững.

Phát triển bền vững là sự phát triển nhằm đáp ứng được nhu cầu hiện tại và đảm bảo không làm tổn thương khả năng đáp ứng đòi hỏi của thế hệ tương lai. Như vậy, phát triển bền vững không đơn thuần là sự phát triển một cách liên tục mà hơn thế nữa, đó là sự nỗ lực không ngừng nhằm đạt được trạng thái bền vững trên mọi lĩnh vực. Phát triển bền vững không chỉ là một mục tiêu được đặt ra để đạt được mà còn là quá trình duy trì sự cân bằng, sự phồn vinh, chất lượng cuộc sống và tính bền vững của môi trường tự nhiên.

Trong xu thế phát triển bền vững của một quốc gia, vấn đề môi trường – con người – tri thức bản địa trong đó có tập tục gắn liền với nghề nghiệp là những yếu tố quan trọng cần được tính đến. Vấn đề này càng quan trọng đối với phát triển kinh tế du lịch miền Trung, đặc biệt là du lịch biển Thừa Thiên Huế. Vì môi trường, bản sắc văn hóa của những cộng đồng người, đặc biệt là cộng đồng cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế vẫn còn khá đậm nét, đặc biệt là hệ thống những tập tục, tín ngưỡng, kiêng kỵ, lễ hội... hình thành và đúc kết nên từ bao thế hệ cha ông vẫn đã, đang được lưu truyền đến nay. Tất cả những điều đó đã phản ánh một đời sống văn hóa phi vật thể vô cùng phong phú, sống động, thể hiện nhân sinh quan, thế giới quan của một cộng đồng người riêng. Vì vậy, hướng đến phát triển du lịch bền vững ở vùng biển Thừa Thiên Huế nói riêng, vùng biển Việt Nam nói chung, chúng ta cần khai thác dựa trên chính cộng đồng chủ thể đó bởi hơn ai hết, họ chính là chủ nhân của nền văn hóa đó, môi sinh đó.

Phát triển du lịch bền vững hướng đến thỏa mãn các nhu cầu hiện tại của du khách nhưng không gây ảnh hưởng đến lợi ích các thế hệ tương lai. Du lịch bền vững là việc di chuyển đến và tham quan các vùng tự nhiên một cách có trách nhiệm với môi trường để tận hưởng và đánh giá cao tự nhiên (và tất cả đặc điểm văn hóa kèm theo, có thể là trong quá khứ và cả hiện tại) theo cách khuyến cáo về bảo tồn, có tác động thấp từ du khách và mang lại những lợi ích cho sự tham gia chủ động về kinh tế – xã hội của cộng đồng địa phương.

Do vậy, một sự phát triển dựa trên sự kết hợp giữa văn hóa truyền thống với mô hình kinh tế hiện đại sẽ là nền tảng cho sự phát triển du lịch bền vững hiện nay. Nói cách khác, phát triển du lịch bền vững là dựa trên cơ sở gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường, an ninh quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội, có ý nghĩa quan trọng đối với công cuộc xóa đói giảm nghèo, hướng đến sự phát triển lâu dài ổn định cho cộng đồng.

3.2. Văn hóa phi vật thể vùng ven biển Thừa Thiên Huế có đầy đủ các loại hình diễn xướng dân gian, nghề thủ công truyền thống, ngữ văn dân gian, phong tục tập quán, tín ngưỡng, lễ hội, ẩm thực...

Đặc trưng của văn hóa tín ngưỡng của cư dân vùng duyên hải là tục thờ các vị thần bảo trợ nghề ngư. Tục thờ cúng cá Voi (cá Ông), tục thờ Mẫu và các vị nữ thần biển của cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế cũng đã góp phần làm phong phú và thỏa mãn nhu cầu tâm linh của người dân. Nó biểu hiện sự biết ơn của con người đối với các vị thần linh đã có công bảo trợ cho cuộc sống của họ được bình an. Đó cũng chính là nơi để người ngư dân bày tỏ những khát khao, nguyện vọng về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Tất cả đều đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống cộng đồng cư dân nơi đây [4].

Các nghi lễ, nghi thức thờ cúng các vị thần biển (cá Ông, cá Voi, mẫu Thủy...), các thần thành hoàng, các tục cúng nghề... đã đem đến cho lễ hội các cộng đồng cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế những sắc thái độc đáo [6]. Các lễ hội cầu ngư làng Thai Dương, làng An Bằng, làng Phú Hải... diễn ra thường niên hoặc tam niên đáo lệ đều là những lễ hội đặc sắc, mang đậm đặc trưng ngành nghề và văn hóa vùng miền. Các lễ hội Thuận An biển gọi, Phong Hải biển nhỏ, Lăng Cô – huyện thoại biển... đều là những lễ hội đặc sắc thu hút đông đảo mọi người về tham dự.

Nhiều loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc gắn liền với lễ hội như hát bả trạo, trò diễn bùa lưới, các điệu hò... được thể hiện. Những trò chơi dân gian, trò chơi đua tài... thể hiện sự khéo léo, sức dẻo dai của người tham gia cũng đã góp phần đa dạng các sắc màu văn hóa cho sinh hoạt của người dân [5].

3.3. Khai thác các giá trị văn hóa phi vật thể của cư dân vùng ven biển Thừa Thiên Huế trong phát triển du lịch bền vững là điều tất yếu. Mối quan hệ giữa văn hóa và du lịch là mối quan hệ tương tác, gắn bó hữu cơ với nhau. Văn hóa là nguồn vốn, là cơ sở để du lịch khai thác; du lịch là hình thức để quảng bá, tôn vinh các giá trị của văn hóa, góp phần gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị của văn hóa. Sự phát triển của du lịch không thể tách rời với văn hóa và du lịch văn hóa chính là cầu nối để văn hóa được phổ biến rộng rãi đến công chúng.

Trong thời đại ngày nay, nhu cầu và đòi hỏi của du khách về hưởng thụ văn hóa ngày càng cao. Các sản phẩm du lịch văn hóa phải đáp ứng được thị hiếu ngày càng khắt khe của họ. Giữa thời đại bùng nổ thông tin, du khách có thể lựa chọn các điểm đến của mình. Nếu

không có điểm tựa văn hóa, chỉ dựa vào tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên khí hậu thì du lịch địa phương sẽ khó có sức cạnh tranh cao. Do vậy, vấn đề đặt ra là phải bảo vệ và đề cao bản sắc văn hóa dân tộc, biến văn hóa thành thương hiệu cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Việt Nam là một quốc gia có nền văn hóa lâu đời với nhiều sắc thái văn hóa vùng miền khác nhau. Cộng đồng cư dân vùng ven biển là một cộng đồng cư dân sinh sống bằng nghề đi biển, cũng đã tạo nên những sắc thái văn hóa rất riêng trong tổng thể bức tranh mang đậm dấu ấn của những cư dân nông nghiệp. Chính điều đó tạo nên nét riêng, nét đặc trưng, độc đáo và hấp dẫn mà ngành du lịch Việt Nam cần khai thác. Những dấu ấn trong sinh hoạt nghề nghiệp, văn hóa phong tục, tôn giáo tín ngưỡng, lễ hội, diễn xướng... sẽ là những điểm thu hút du khách khi đến với những cộng đồng cư dân này.

Bờ biển trải dài, nhiều bãi biển đẹp như Lăng Cô, Thuận An, Vinh Hiền, Vinh Thanh... là thế mạnh của Thừa Thiên Huế để khai thác phát triển du lịch biển. Bên cạnh đó, do đặc điểm tự nhiên là sông ngắn, dốc, phù sa ít nên sự bồi đắp dài đồng bằng duyên hải miền Trung diễn ra chậm, dẫn đến sự tồn tại của một đầm nước dài hơn 70km. Đó là đầm phá Tam Giang – Cầu Hai, một hệ sinh thái nước lợ với những đặc thù trong đời sống sinh hoạt, tín ngưỡng của cộng đồng cư dân thủy điện. Tất cả tạo nên một kho tàng văn hóa phi vật thể vô cùng phong phú và đa dạng, là nguồn tài nguyên vô giá nếu Thừa Thiên Huế biết cách khai thác phát triển hoạt động du lịch. Tuy nhiên, những giá trị tài nguyên ấy đang đứng trước nguy cơ bị mai một do sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Những sắc thái văn hóa truyền thống trong những phong tục tập quán, những lễ hội, tín ngưỡng... đang mất đi những giá trị nguyên bản của nó.

Do vậy, tỉnh Thừa Thiên Huế khẳng định chiến lược phát triển trong thời gian tới là khai thác những giá trị văn hóa phi vật thể của cư dân vùng ven biển nhằm phát triển du lịch, nhưng phải hướng đến phát triển du lịch bền vững gắn với việc gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của cư dân địa phương. Bảo vệ văn hóa truyền thống chính là một trong ba tiêu chí để phát triển du lịch bền vững: bền vững về kinh tế, bền vững về tài nguyên môi trường và bền vững về môi trường – xã hội. Hai phương diện bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống trong phát triển du lịch luôn gắn bó mật thiết với nhau. Bảo tồn là cái gốc, là cơ sở để phục vụ cho việc phát huy và ngược lại, phát huy giúp cho bảo tồn được tốt hơn, bền vững hơn. Phối hợp tốt hai nhiệm vụ này sẽ giúp người dân nâng cao hiểu biết và nhận thức về văn hóa truyền thống, tác động trực tiếp đến ý thức bảo vệ văn hóa truyền thống của cộng đồng.

4. Giải pháp phát triển du lịch bền vững dựa vào tiềm năng văn hóa phi vật thể của cư dân vùng biển Thừa Thiên Huế

Trong thời gian qua, du lịch ở nước ta đã phát triển mạnh với lượng khách và doanh thu tăng hàng năm, dự báo đến năm 2020 sẽ tăng lên 10,5 triệu lượt khách, đạt trên 18,5 tỷ USD và

định hướng đến năm 2030 là 18 triệu lượt khách, doanh thu đạt 35,2 tỷ USD, tạo cơ hội việc làm cho hơn 4,7 triệu lao động². Đặc biệt, du lịch biển đảo được chú trọng phát triển với các loại hình du lịch nghỉ dưỡng biển, tham quan thắng cảnh biển, khám phá hệ sinh thái biển... Điều này đồng nghĩa với tăng nhu cầu phát triển du lịch biển bền vững với phương châm: sạch môi trường, đẹp văn hóa, hiện đại, dân tộc và độc đáo.

Thừa Thiên Huế là thành phố festival của cả nước, là trọng điểm du lịch của khu vực Bắc miền Trung. Do vậy, du lịch luôn là thế mạnh và là ngành kinh tế mũi nhọn, là động lực thúc đẩy cho sự phát triển các thành phần kinh tế khác. Gần đây, du lịch biển trở thành một tiềm năng và thế mạnh khai thác phát triển kinh tế của địa phương. Thừa Thiên Huế nhấn mạnh tiếp tục phát triển kinh tế biển và đầm phá, phấn đấu xây dựng và phát triển vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai trở thành vùng sinh thái trọng điểm³, phát triển các loại hình dịch vụ tại các bãi biển, đa dạng hóa các loại hình du lịch biển kết hợp phát triển đời sống văn hóa cộng đồng dân cư vùng ven biển.

Các cấp chính quyền và địa phương tỉnh Thừa Thiên Huế rất quan tâm đến nhóm giải pháp nhằm góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa biển đảo cùng các yếu tố cảnh quan môi trường của cư dân. Đáp ứng chiến lược phát triển bền vững du lịch biển, tỉnh Thừa Thiên Huế xác định mục tiêu đầu tiên cần đạt được là phải góp phần gìn giữ, tôn tạo và phát triển tài nguyên du lịch, môi trường tự nhiên và nhân văn, đặc biệt là đời sống văn hóa của cư dân ven biển trong bối cảnh xã hội hiện nay.

– Giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của ngư dân, đặc biệt là những giá trị văn hóa phi vật thể như phong tục tập quán, sinh hoạt tín ngưỡng, lễ hội, văn học dân gian, diễn xướng... Xét về bản chất, văn hóa dù ở hình thức nào, từ văn hóa vật thể đến văn hóa phi vật thể, từ trong các di tích đến các mọi sinh hoạt văn hóa nghệ thuật, lễ hội, tập tục, tín ngưỡng, tôn giáo, kiêng kỵ hay các tri thức dân gian về nghề nghiệp, ẩm thực... đều là những giá trị tồn tại dưới dạng cái vật chất cụ thể, hoặc cái trừu tượng mang tính chất là những cái ẩn chứa phía sau những hoạt động, hoặc kết quả của các hoạt động tinh thần (có ý thức) của con người trong mối quan hệ với tự nhiên, với xã hội và với chính bản thân mình. Những giá trị ấy chính là “cái hồn”, thể hiện rõ nhất thành tựu, trình độ và bản sắc văn hóa của cộng đồng đó. Trải qua thời gian, nó sẽ trở thành vốn di sản văn hóa quý báu của dân tộc và cũng có thể là của cả nhân loại. Do vậy, gìn giữ và phát huy những tác dụng tích cực của văn hóa phi vật thể của ngư dân nói chung, ngư dân vùng biển Thừa Thiên Huế nói riêng sẽ là nguồn lợi vô tận cho hoạt động phát triển du lịch bền vững.

²Tổng cục Du lịch (2013), Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030

³Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (2007), Nghị quyết 06 về phát triển kinh tế biển và đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế tầm nhìn đến năm 2020

– Chọn lọc những nét độc đáo trong đời sống văn hóa phi vật thể của cộng đồng ngư dân làm điểm nhấn, bởi đó là cơ sở chủ đạo quyết định tính “đặc sản” cho du lịch tại địa phương đó. Đối với cư dân vùng biển Thừa Thiên Huế, hệ thống những tập tục, kiêng kỵ gắn liền với nghề nghiệp, điển hình là những lễ hội cầu ngư và tục thờ cúng cá Ông có thể xem là nét đặc trưng của cộng đồng cư dân này.

– Xây dựng các sản phẩm du lịch hấp dẫn, kết hợp nhiều loại hình du lịch như nghỉ dưỡng, khám phá, thể thao, giải trí, hội nghị... với du lịch văn hóa để giới thiệu những nét đẹp ẩn chứa trong các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể ấy.

– Chú trọng phát triển du lịch cộng đồng nhằm huy động tối đa sự tham gia của người dân địa phương. Du lịch cộng đồng là cách tốt nhất để sử dụng các dịch vụ tại chỗ, phát triển văn hóa địa phương, thúc đẩy nghề truyền thống, thúc đẩy người dân tham gia giữ gìn văn hóa truyền thống. Ví dụ tạo ra các sản phẩm du lịch độc đáo trên cơ sở kết hợp khai thác các tài nguyên tự nhiên và nhân văn như lặn biển, câu cá, câu mực, chèo thuyền thúng, ngủ trại trên biển, cùng bà con chế biến hải sản trên biển... Đây cũng là hình thức thiết thực nhằm tạo công ăn việc làm cho người dân, tăng thu nhập và ổn định cuộc sống cho người dân.

– Cần xác lập vấn đề quản lý nhằm làm cho quá trình khai thác, phát huy những giá trị văn hóa trong du lịch ngày càng trở thành là quá trình tự giác, có ý thức và có phương pháp. Nội dung, biện pháp quản lý gồm có cơ sở pháp lý, chế độ chính sách, vấn đề quy hoạch và kế hoạch... Do vậy, phát triển du lịch bền vững cần có sự phối hợp của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành liên quan và cộng đồng dân cư – chủ thể của những giá trị văn hóa, cùng làm nhằm hướng đến du lịch Việt Nam phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn hóa – lịch sử – cảnh quan và môi trường.

Thiết nghĩ, với những tiềm năng và thế mạnh của mình, Thừa Thiên Huế nói chung, vùng ven biển Thừa Thiên Huế nói riêng với những giá trị văn hóa phi vật thể đặc sắc sẽ là điểm đến hấp dẫn và đầy thú vị đối với du khách. Khai thác có hiệu quả, hướng tới lợi ích lâu dài trong chiến lược phát triển bền vững là điều cần thiết và nên làm ngay từ hôm nay. Sự tồn tại của những sắc màu văn hóa của cộng đồng cư dân vùng ven biển chính là nét chấm phá tô điểm và làm giàu thêm những giá trị văn hóa phi vật thể của vùng đất cố đô, đồng thời cũng góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch của Huế khi thu hút du khách đến với mảnh đất này.

Tài liệu tham khảo

1. Dương Văn An (1997), *Ô châu cận lục*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (2008), *Văn hoá biển miền Trung và văn hoá biển Tây Nam Bộ*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

3. Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (2006), *Văn hoá sông nước miền Trung*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
4. Nhiều tác giả (2008), *Đánh thức tiềm lực miền Trung*, Nxb. Lao động, Tp. Hồ Chí Minh.
5. Nguyễn Duy Thiệu (2002), *Cộng đồng ngư dân Việt Nam*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
6. Trần Đại Vinh (1995), *Tín ngưỡng dân gian Huế*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.
7. Viện nghiên cứu văn hoá dân gian (2000), *Văn hoá dân gian các làng ven biển*, Nxb. Văn hoá Dân tộc, Hà Nội.
8. Viện Văn hóa nghệ thuật Việt Nam (2012), *Văn hóa biển đảo Khánh Hòa*, Nhà xuất bản Văn hóa, Hà Nội.

EXPLOITING INTANGIBLE CULTURAL VALUES OF PEOPLE LIVING IN THUA THIEN HUE COASTAL ZONE IN THE CONTEXT OF SUSTAINABLE TOURISM DEVELOPMENT

Nguyen Thi Hoai Phuc

Phu Xuan University, 28 Nguyen Tri Phuong St., Hue City, Vietnam

Abstract. Tourism, a non-smog industry and a “chicken with golden eggs” has a very high business potential. Most countries have recognized and highly appreciated Vietnam’s sea tourism potential. Thua Thien Hue province with charm landscapes, beautiful beaches, and a long coastline has very favourable conditions to promote and develop the sea tourism. The exploitation of the intangible cultural values and exploration the spiritual life of the local community toward sustainable development bring unique interesting experiences to the tourists. Accordingly, these activities not only improve the living standards of the local people but also enhance the traditional cultural values of the community.

Keywords. intangible cultural values, sea tourism, sustainable development, Thua Thien Hue